

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* hoặc bỏ *Phiếu lấy ý kiến* (tùy từng nội dung biểu quyết) đối với tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu lấy ý kiến được Công ty in, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông /Đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu lấy ý kiến. Trên thẻ biểu quyết/ Phiếu lấy ý kiến ghi rõ Mã số cổ đông¹, Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (đối với Thẻ biểu quyết) và các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHĐCĐ (đối với Phiếu lấy ý kiến).

2. Phương thức biểu quyết:

2.1. Phương thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

¹ Mã số cổ đông do V21 cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 25/03/2020



- Các cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung:
 - ✓ Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
 - ✓ Thông qua Chương trình họp;
 - ✓ Thông qua Danh sách đoàn chủ tịch và Chủ tọa;
 - ✓ Thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông;
 - ✓ Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:
 - ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
 - ✓ Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *đồng ý* thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông *đồng ý*. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
 - ✓ Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2.2. Phương thức biểu quyết bằng Phiếu lấy ý kiến:

- Các cổ đông biểu quyết bằng Phiếu lấy ý kiến đối với các nội dung:
 - ✓ Báo cáo của HĐQT;
 - ✓ Báo cáo của BGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty;
 - ✓ Báo cáo của BKS;
 - ✓ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
 - ✓ Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019.
 - ✓ Phương án trả thù lao HĐQT, BKS;
 - ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020;
 - ✓ Ủy quyền cho HĐQT thay đổi tên Công ty, đăng ký kinh doanh cho phù hợp
 - ✓ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát
 - ✓ Các nội dung khác theo Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng phiếu lấy ý kiến:
 - ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô Tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu

lấy ý kiến; Ký và ghi rõ họ tên vào phiếu biểu quyết.

- ✓ Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào một trong các hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.
- ✓ Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

3. Thể lệ biểu quyết:

3.1. 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/03/2020), tổng số cổ phần của công ty là 11.999.789 cổ phần phổ thông, tương đương 11.999.789 phiếu biểu quyết.

3.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty theo quy định hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Báo cáo của HĐQT;
- Báo cáo của BGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty;
- Báo cáo của BKS;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Phương án trả thù lao HĐQT, BKS;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020;
- Ủy quyền cho HĐQT thay đổi tên Công ty, đăng ký kinh doanh cho phù hợp
- Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phát biểu phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự

02
T.Y
AN
EX 2
T.P H

đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;
3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng!



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Xuân Việt



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

Địa chỉ:

Tầng 3 – Tòa nhà Vinaconex 21 – Phố Ba La – Phường Phú La – Quận Hà Đông – Hà Nội

Điện thoại:

84-(24) 6325.6588

*

Fax: 84-(24) 6325.6588

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT



CỔ ĐÔNG:

MÃ SỐ

SỐ CMND/HỘ CHIẾU/ĐKKD:

PHIẾU

Ghi chú:

- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 quyền biểu quyết
- Tổng số lượng cổ phần sở hữu bằng tổng số lượng quyền biểu quyết

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21**

BÁO CÁO

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

Hà Nội, tháng 06 năm 2020



Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO

Của ban điều hành

Tại đại hội cổ đông thường niên Công ty CP Vinaconex 21 năm 2020

Phần I

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

I. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Là Công ty có uy tín để thực hiện những công trình có quy mô lớn, điều kiện kỹ thuật phức tạp.
- Được sự quan tâm, định hướng của Tổng công ty đã tạo chuyển biến trong việc hoạch định chiến lược trong từng lĩnh vực hoạt động SXKD.
- Bên cạnh đó tập thể cán bộ CNV trong Công ty luôn đoàn kết, cố gắng hết mình trong công việc, nỗ lực phấn đấu trong sản xuất, cùng nhau tạo lập văn hoá vinaconex 21.
- Cùng với đó là sự hợp tác chân thành của các bạn hàng, các đối tác đã mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Khó khăn:

- Năm 2019 là thời điểm nền kinh tế khó khăn, công ăn việc làm suy giảm, vướng mặt bằng không được giải phóng, chậm tiến độ các công trình.
- Các tổ chức tín dụng ngày càng thắt chặt các điều kiện cho vay, bên cạnh đó thị trường bất động sản còn rất nhiều rủi ro, một số dự án của Công ty phải dừng. Các gói tín dụng của Chính Phủ để hỗ trợ cho các đối tượng mua nhà ở xã hội đã kết thúc hoặc rất nhỏ giọt.
- Bên cạnh đó năng lực của cán bộ trong Công ty còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Trong bối cảnh nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt đại dịch Covid đã có tác động sâu rộng đến toàn bộ nền kinh tế, các hoạt động kinh tế của toàn nước bị đình trệ, các đối tác của Công ty cũng không tránh khỏi những khó khăn, điều này ảnh hưởng rất lớn đến việc hợp tác, việc giao lưu hàng hoá và mở rộng thị trường gặp nhiều khó khăn cũng như việc thu hồi công nợ.

- Việc quản lý chất lượng, kỹ thuật, tiến độ chưa cao. Công tác nội nghiệp và nghiệm thu, thanh toán, cập nhật số liệu, chứng từ mặc dù đã có chuyển biến nhưng vẫn còn rất chậm và yếu dẫn đến một số công trình còn bị chậm tiến độ, hiệu quả thấp.

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2019:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ T/H so với KH
1. Tổng giá trị SXKD	tỷ đồng	291	280	96%
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	342	378	111%
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	16	2,4	15%
4. Tỷ lệ cổ tức	%	7%	0%	-
5. Nộp ngân sách Nhà Nước	tỷ đồng	10	1,8	19%
6. Thu nhập bình quân người lao động/tháng	Ng.đồng	6.700	6.800	101%

2. Các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

2.1 Hoạt động thi công xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng:

- Trong năm Công ty đã tổ chức thi công được một số công trình đạt chất lượng, hiệu quả, được chủ đầu tư và khách hàng đánh giá cao như: Công trình bệnh viện Thanh Nhàn giai đoạn II, Công trình thi công gói thầu số 2 - đường Tố Hữu, Công trình thi công tuyến đường nối từ đường Đỗ Đức Dục đến đường Mỹ Trì ... Bên cạnh đó các phương án tổ chức thi công được Công ty xây dựng trên cơ sở so sánh giữa các phương án để có thể phát huy tối đa nguồn trí tuệ của Cán bộ CNV của Công ty và đưa ra phương án thi công hợp lý, an toàn và hiệu quả.

Hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng: Trong năm, Công ty tiến hành cơ cấu lại một số đầu mối trong sản xuất vật liệu xây dựng, sáp nhập và điều chuyển một số trạm trộn bê tông thương phẩm đến các công trình do Công ty triển khai vì vậy sản lượng sản xuất vật liệu xây dựng trong năm không có phát sinh.

Đối với công tác thu hồi công nợ: Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, các bạn hàng, đối tác cũng gặp không ít khó khăn trong việc bố trí nguồn để trả nợ cho Công ty. Năm 2019 Công ty đã hoàn trích lập dự phòng các khoản phải thu trên 3,4 tỷ. Tuy nhiên các khoản nợ phải thu của Công ty còn tồn đọng lớn cần phải triển khai các biện pháp thu hồi quyết liệt trong năm 2020.

Một số chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra do một số nguyên nhân sau:

- Công trình đã ký hợp đồng tuy nhiên chủ đầu tư không bố trí được vốn buộc công trình phải dừng hoặc giảm tiến độ dự án do đó ảnh hưởng đến sản lượng thực hiện trong năm.

- Một số gói thầu không có mặt bằng triển khai chẳng hạn công trình tuyến, Cải tạo nâng cấp tuyến phố Thanh Vị Sơn Tây, gói thầu hạ tầng kỹ thuật khu Đồng Mai II, tuyến đường Tố Hữu, tuyến đường Đỗ Đức Dục đến đường Mễ Trì.

- Một số công trình tạm dừng chờ điều chỉnh dự án do thay đổi thiết kế, điều chỉnh tổng mức đầu tư.

- Trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế, cùng với đó là việc Chính phủ triển khai thắt chặt việc chi tiêu công đặc biệt các gói tín dụng hỗ trợ cho các đối tượng mua nhà xã hội rất nhỏ giọt và hạn chế do đó ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ, chi phí vốn để triển khai dự án của Công ty.

2.2 Hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản:

Được xác định là một trong các lĩnh vực kinh doanh quan trọng trong định hướng phát triển của Công ty cổ phần Vinaconex 21. Trong năm 2019 thị trường bất động sản mặc dù có tăng trưởng nhưng tính ổn định không cao vì vậy Công ty tập trung hoàn thành tòa nhà thứ nhất (19T1) của dự án khu nhà ở cho người có thu nhập thấp tại Kiến Hưng.

Đây được coi là một trong những dự án trọng điểm của Công ty, với kỳ vọng tạo được điểm nhấn trong phân khúc nhà ở dành cho người có thu nhập thấp. Tòa nhà 19T1 với 432 căn hộ đã được Công ty hoàn thành và bàn giao cho các khách hàng với chất lượng tương đương với nhà ở thương mại. Nhân sự ủng hộ của các khách hàng, Công ty tiến hành triển khai tiếp tòa nhà 19T2 với 180 căn, dự kiến sẽ hoàn thành và bàn giao cho khách hàng vào Quý II/2021

Ngoài các dự án trên, Công ty cũng đang hoàn tất các thủ tục, xem xét tình hình thị trường để triển khai một số dự án thương mại và nhà ở xã hội tại các tỉnh và địa phương khác:

2.3 Một số công tác khác:

- Năm 2019 Công ty không phát hành thêm cổ phần để tăng vốn mà tập trung vào việc thu hồi công nợ để đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như ổn định tình hình tài chính.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008

- Trong điều kiện nền kinh tế gặp khó khăn, tín dụng ngày càng thắt chặt, bất động sản chưa phục hồi. Công ty vẫn duy trì và đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì mối quan hệ rất tốt với các tổ chức tín dụng.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục cơ cấu lại một số các khoản nợ tại các tổ chức tín dụng và công nợ khác.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán: Đối với các công trình đang triển khai, Công ty đã tập trung bố trí nhân lực chuyên trách chuẩn bị sẵn các hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ chất lượng theo tiến độ triển khai đáp ứng được kế hoạch giải ngân của chủ đầu tư. Một số các công trình tồn tại đã lâu cũng được Công ty tập trung hoàn tất các thủ tục để phê duyệt quyết toán và thanh toán.

- Năm 2019 Công ty đảm bảo đủ việc làm cho cán bộ CNV với mức thu nhập bình quân đạt 6.800.000 đồng/người/tháng. Các chế độ về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động được đảm bảo theo quy định. Trong năm công tác công đoàn đã có sự phối hợp tốt với chính quyền trong việc quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Song song với đó là công tác từ thiện, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn cũng được Công ty đặc biệt quan tâm.

Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong năm 2019 được Công ty quan tâm, tại mỗi công trường đều có cán bộ phụ trách và hướng dẫn về công tác ATLĐ, phòng chống cháy nổ, công nhân thi công có đầy đủ bảo hộ lao động. Trong năm 2019 Công ty không xảy ra trường hợp mất an toàn lao động và cháy nổ nào.

Thưa đại hội:

Năm 2019 là năm khó khăn của các doanh nghiệp, lãi suất ngân hàng tuy có giảm so với năm 2018 tuy nhiên tín dụng thắt chặt, hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản chưa có sự khởi sắc nhiều. Các chính sách của chính phủ để hỗ trợ các đối tượng mua nhà ở xã hội rất hạn chế và nhỏ giọt. Cùng với đó là sự ngưng trệ của nền kinh tế do đại dịch Covid. Điều này đã dẫn đến một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2019 chưa đạt được kế hoạch đề ra.

Trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, với nỗ lực của toàn thể cán bộ CNV trong Công ty, sự quan tâm giúp đỡ của Tổng công ty và của các bộ ban ngành với kết quả đạt được trong năm 2019 mặc dù một số chỉ tiêu chưa đạt được kết quả đề ra nhưng so với mặt bằng chung thì đó cũng là một kết quả đáng khích lệ.

Phần II

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

I- đặc điểm chung:

- Năm 2020 tình hình kinh tế được dự báo còn nhiều khó khăn. Kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều biến động, tín dụng phát triển theo hướng ưu tiên cho các cá nhân, hộ gia đình cũng như các doanh nghiệp nhỏ, lãi vay ngân có xu hướng giảm nhưng vẫn còn cao, bất động sản đang thừa nguồn cung và đặc biệt là đại dịch Covid làm toàn bộ nền kinh tế bị đình trệ ...

- Trong điều kiện cực kỳ khó khăn đó. Với sự quan tâm của lãnh đạo Tổng công ty, sự cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty, phát huy truyền thống đoàn kết, vượt khó. Trên cơ sở: Các hợp đồng thi công chuyên tiếp năm 2019, các dự án triển khai trong thời gian tới và các hợp đồng thi công xây lắp dự kiến ký và thực hiện trong năm. Tại đại hội cổ đông này, Công ty cổ phần Vinaconex 21 xin đưa ra chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

Một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2020 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tăng trưởng
1. Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	280	282	+ 1%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	378	254	- 33%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,3	5	+ 110%
4. Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	-
5. Nộp ngân sách Nhà Nước	Tỷ đồng	1,8	5	+ 169%
6. Thu nhập bình quân người lao động/tháng	Ng.đồng	6.800	7.000	+3%

II- Một số biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sxkd năm 2020.

- Tập trung toàn lực giải quyết các tồn tại, thu hồi công nợ còn lại.
- Đẩy nhanh công tác triển khai thi công Dự án khu nhà ở cho người có thu nhập thấp tại phường Kiến Hưng quận Hà Đông. Tăng cường công tác bán hàng, bàn giao các căn hộ đã đủ điều kiện đối với dự án này để đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiện toàn và chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý công ty con, chi nhánh, ban quản lý và các đội sản xuất.
- Tập trung giải quyết dứt điểm những công trình đang tồn đọng và ưu tiên phối hợp thực hiện các biện pháp hạn chế tối đa thiệt hại do biến động của giá cả thị trường.
- Chọn lọc những công trình thanh khoản tốt để tham dự thầu và thi công.



- Nâng cao công tác quản lý dòng tiền đúng mục đích, ưu tiên việc thu hồi vốn và bảo toàn vốn.

- Tăng cường công tác huấn luyện về an toàn lao động trên các công trình, tổ chức ký kết thực hiện công tác ATLĐ, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động đến người lao động, không để xảy ra mất an toàn lao động trên công trường.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, có chính sách trả lương hợp lý để lực lượng cán bộ và công nhân kỹ thuật có tay nghề cao phát huy hết khả năng. Bổ nhiệm cán bộ trẻ có năng lực làm công tác quản lý, xây dựng lực lượng lao động đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh

- Tăng cường công tác hoạt động đoàn thể, quần chúng qua đó tạo khí thế sản xuất, thi đua cho người lao động. Kịp thời khen thưởng, biểu dương xứng đáng cho những nhân tố tích cực. Đảm bảo cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

- Tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh theo phương châm “phát triển bền vững”

Kính thưa đại hội:

Năm 2020 có những cơ hội nhưng cũng không ít thách thức. Với sự quan tâm chỉ đạo sát sao, hiệu quả của Tổng công ty, các ban ngành địa phương, HĐQT và sự đoàn kết nhất trí của cán bộ CNV trong toàn Công ty. Chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng những chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 sẽ được hoàn thành góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững, xây dựng Tổng công ty trở thành Tổng công ty lớn mạnh của đất nước.

Trên đây là một số kết quả về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Vinaconex 21 xin báo cáo đại hội cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc quý vị cổ đông sức khỏe./.

Công ty cổ phần vinaconex 21



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Huy Cường

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21**

Kính thưa Đoàn chủ tịch!

Kính thưa các Quý vị đại biểu!

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vinaconex 21 (sau đây gọi là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm .

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng giám đốc lập; Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Kiểm soát việc tuân thủ công tác công bố thông tin của Công ty niêm yết.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị thể hiện:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến phạm vi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật.
- Cân nhắc kỹ lưỡng phương án đầu tư đối với các dự án đầu tư đã được Đại hội cổ đông thông qua như: Đầu tư kinh doanh bất động sản và sản xuất vật liệu xây dựng.
- Quyết định tái cơ cấu tổ chức, quy chế nội bộ Công ty phù hợp với quy định của Luật .

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

- Ban Tổng giám đốc đã có sự nỗ lực trong năm 2019, nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường, thực hiện nghiêm túc chỉ thị của HĐQT và đã tạo được một số kết quả đáng ghi nhận như: Giá trị sản xuất kinh doanh là: 280 tỷ đồng; doanh thu là: 378 tỷ đồng; Lợi nhuận năm 2019 là 2,3 tỷ đồng. Như vậy tuy doanh thu có sự tăng trưởng ấn tượng nhưng sản lượng và lợi nhuận chưa đạt kỳ vọng đề ra. Điều này, ban TGD cũng đã có giải trình trong báo cáo trình trước HĐQT và ĐHĐCĐ năm 2020 là do doanh thu xây lắp giảm, do việc trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ phải thu trên 3,4 tỷ, do chi phí vốn để huy động triển khai dự án khu nhà ở xã hội cao và đặc biệt do đại dịch Covid đã làm tăng thời gian triển khai dự án lên rất nhiều.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn với công tác đầu tư trên cơ sở cân đối nguồn lực, nhu cầu của thị trường và mục tiêu định hướng phát triển của Công ty

trong những năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững. Trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban lãnh đạo đã triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giúp đỡ các đơn vị thực hiện có hiệu quả. Tăng cường sự chỉ đạo tập trung, thống nhất hiệu quả từ Ban Tổng giám đốc đến các thành viên, phòng ban trực thuộc.

- Xem xét lại các dự án mà Công ty đã, đang và chuẩn bị triển khai trên cơ sở thực tế phụ thuộc vào các điều kiện khách quan, chủ quan, cơ chế, chính sách để phân loại các dự án cần triển khai trong ngắn hạn và dự án nào triển khai trong dài hạn. Triển khai có hiệu quả Dự án Khu nhà ở Phú Thịnh và dự án nhà ở xã hội tại Kiến Hưng.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thủ tục để hoàn tất giai đoạn chuẩn bị đầu tư đối với một số các dự án sau khi thành phố rà soát xong và ra quyết định phê duyệt 1/500.

IV. VIỆC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019.

1. Công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE). Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% Thực hiện
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	291	280	96%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	342	378	111%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,2	2,3	15%

3. Bảng cân đối kế toán năm 31/12/2019

TÀI SẢN	Số tiền
A. Tài sản ngắn hạn	377
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	6
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	242
III. Hàng tồn kho	118
IV. Tài sản ngắn hạn khác	11
B. Tài sản dài hạn	37
I. Các khoản phải thu dài hạn	11
II. Tài sản cố định	26
II. Tài sản dài hạn khác	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	414
NGUỒN VỐN	Số tiền
A. Nợ phải trả	299
I. Nợ ngắn hạn.	299
II. Nợ dài hạn.	-
B. Vốn chủ sở hữu	115
<i>Trong đó:</i>	
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	120
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	414

V. KIẾN NGHỊ

- Công ty cần hoàn thiện quy trình thực hiện các dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu quản lý, đảm bảo hiệu quả kinh tế cao.
- Công ty cần hoàn thiện, nâng cao quy trình quản lý, theo dõi, hạch toán, quyết toán đối với các đội thi công.
- Nâng cao công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán đáp ứng yêu cầu quản lý và tuân thủ các quy định trong lĩnh vực đầu tư.
- Rà soát lại các dự án đã và đang đầu tư, có kế hoạch bán hàng để thu hồi vốn.
- Công nợ phải thu còn rất lớn. Đề nghị Công ty có kế hoạch cụ thể để thu hồi vốn về.
- Cơ cấu lại nguồn nhân lực để đáp ứng được các điều kiện sản xuất trong điều kiện cần phải nâng cao năng lực sản xuất và chuyên nghiệp hóa trong khâu thi công.

VI. KẾT LUẬN

Năm 2019 – một năm đầy khó khăn. Giá trị sản xuất kinh doanh, lợi nhuận chưa hoàn thành kế hoạch đề ra. Điều này đòi hỏi Công ty phải phân tích rút kinh nghiệm, tiến hành cải tổ trong hoạt động sản xuất kinh doanh một cách triệt để, tiến hành các công việc theo đúng quy trình quản lý, xây dựng kế hoạch gắn với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh. Có như vậy mới đảm bảo hoạt động sxkd đạt được kết quả đề ra.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát tới Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21, kính đề nghị các quý vị cổ đông đóng góp ý kiến.

Cuối cùng, xin chúc quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP
VINACONEX 21**

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN HẢI HIỆP

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty cổ phần Vinaconex 21

Kính thưa Đoàn chủ tịch!

Kính thưa các Quý vị đại biểu!

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2020 như sau:

Cơ cấu tổ chức:

Hội đồng quản trị:

Ông: Nguyễn Xuân Việt	Chủ tịch HĐQT
Ông: Nguyễn Huy Cường	Thành viên HĐQT
Ông: Nguyễn Minh Hùng	Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát:

Ông: Nguyễn Hải Hiệp	Trưởng Ban kiểm soát
Ông: Nguyễn Hữu Khánh	Thành viên Ban kiểm soát
Bà: Nguyễn Thị Thanh Mai	Thành viên Ban kiểm soát

Ban điều hành:

Ông: Nguyễn Xuân Việt	CT. HĐQT
Ông: Nguyễn Huy Cường	TV. HĐQT - TGD Công ty
Ông: Vũ Đức Hạnh	Phó TGD Công ty
Ông: Nguyễn Bá Hanh	Phó TGD Công ty

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Công tác điều hành sản xuất

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động SXKD năm 2019 đã được thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, Công ty đã đạt được một số chỉ tiêu kinh tế xã hội cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Kết quả đạt được	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị tổng sản lượng	Tỷ đồng	291	280	96%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	342	378	111%

3	Tổng giá trị lợi nhuận	Tỷ đồng	16,2	2,3	15%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	10	1,8	19%
5	Cổ tức	%/năm	7	0%	-
6	Thu nhập bình quân của người lao động/1 tháng	Ng.đồng	6.700	7.000	101%

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 chưa đạt kế hoạch đề ra, mặc dù giá trị sản xuất đã có nhiều cố gắng trong tình hình đầy biến động của nền kinh tế.
- Lợi nhuận trong năm tài chính: Trong năm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt 2,3 tỷ lợi nhuận trước thuế. Lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra do một số nguyên nhân:
 - + Chi phí tài chính của doanh nghiệp tăng trên 2,4 tỷ so với năm 2018. Các chi phí về thuế và phí đều tăng so với năm 2018
 - + Việc trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi trong năm là trên 3,4 tỷ đã ảnh hưởng đến lợi nhuận thuần của kỳ báo cáo.

2. Tổ chức tiền lương

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành và đảm đương nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên chỉ đạo, rà soát các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với đặc thù kinh doanh của đơn vị và quy định của pháp luật.
- Điều chỉnh lại phương án thu nộp bảo hiểm xã hội, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp cho phù hợp với các quy định mới. Tiếp tục hoàn thiện quy chế khoán lương gián tiếp và trực tiếp đảm bảo công bằng, xứng đáng và hợp lý với điều kiện hoạt động sản xuất hiện tại của Công ty.

3. Công tác đầu tư

- Trong năm 2019 Công ty đã rất nỗ lực để triển khai dự án nhà ở xã hội tại phường Kiến Hưng quận Hà Đông Hà Nội với tổng mức đầu tư trên 550 tỷ đồng. Đến nay dự án đã hoàn thành xong tòa 19T1 với 432 căn hộ đã được bàn giao cho khách hàng đảm bảo chất lượng, mỹ thuật tương đương với nhà ở thương mại và được khách hàng đánh giá rất cao. Tòa 19T2 dự kiến 180 căn hộ sẽ được Công ty hoàn thành và bàn giao vào Quý II.2021.
- Đối với Dự án Phú Thịnh giai đoạn I. Công ty đang rà soát lại các hộ còn lại để hoàn tất các thủ tục làm sổ đỏ. Một phần mặt bằng còn vướng mắc của dự án giữa 1 hộ dân và địa phương đang được Công ty đẩy mạnh để xử lý dứt điểm.

4. Về chứng khoán

Cổ phiếu của Công ty đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là V21. Việc niêm yết cổ phiếu trên Thị trường chứng khoán đã tạo dựng được thương hiệu và uy tín đối với các bạn hàng. Thị trường chứng khoán suy giảm

nhưng mã chứng khoán V21 luôn được các nhà đầu tư quan tâm và đánh giá cao. Thời gian qua thanh khoản đã được cải thiện và được các nhà đầu tư đánh giá cao.

Trong năm Công ty không phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ.

5. Công tác tài chính kế toán

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Ban điều hành kiểm tra, phân tích hoạt động chung của Công ty.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên thu hồi các khoản vốn, công nợ cũng như việc huy động các nguồn vốn khác đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm công nợ tồn tại lâu năm khó đòi đã được Công ty thu hồi tốt, điều này đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Công tác quản lý nhân lực và an toàn lao động

Năm 2019, Công ty tuyển dụng và bố trí lao động một cách hợp lý, từng bước đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty, tăng cường công tác an toàn lao động trên các công trình. Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc và tổ chức cho CBCNV học tập nội quy an toàn lao động theo quy định của pháp luật.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020.

- Tổ chức họp, phân tích và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 để khắc phục những mặt còn tồn tại và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cũng như đề xuất các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 theo đúng quy định
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý theo hướng chuyên môn hóa, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cá nhân rõ ràng để kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty theo hướng tập trung - thống nhất.
- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục mở rộng các mối quan hệ, tận dụng thời cơ triển khai, thực hiện các dự án và mở rộng kinh doanh.
- Chỉ đạo việc thực hiện liên doanh liên kết với các đối tác có tiềm năng để triển khai các dự án đầu tư .
- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để chỉ đạo kịp thời các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức, xây dựng công ty tuân thủ đúng định hướng phát triển chung của Tổng Công ty.
- Quyết tâm xây dựng, duy trì và phát triển thương hiệu VINACONEX đảm bảo uy tín và bền vững.
- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm, công trình xây dựng tuyến đường Tô Hữu đến đường 70 kéo dài, quyết toán công trình Thanh Nhàn, đặc biệt là việc bố trí vốn đẩy nhanh triển khai, hoàn thiện tòa nhà tại phường Kiến Hưng - Hà Đông cũng như việc quảng bá và bán hàng đối với dự án này.

- Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động của trạm trộn bê tông thương phẩm và đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chi phí trong xây dựng cơ bản một cách hợp lý, khoa học. Tìm tòi và định hướng các mũi nhọn trong sự phát triển bền vững cho Công ty trong 5 -10 năm tới.

III. KẾT LUẬN

Năm 2019 – một năm đầy khó khăn. Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Một số chỉ tiêu chưa đạt được kết quả theo kế hoạch tại đại hội đồng cổ đông năm 2019. Điều này đòi hỏi Công ty phải có những thay đổi và quyết liệt trong quản lý cũng như cần xây dựng kế hoạch phát triển hợp lý để đảm bảo cho năm 2020 và các năm tiếp theo đạt được kết quả đề ra.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tới Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21, kính đề nghị các quý vị cổ đông đóng góp ý kiến.

Cuối cùng, xin chúc quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

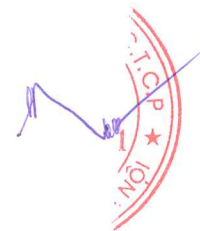
Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu HC.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN XUÂN VIỆT

Hà nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Vinaconex 21 công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.vinaconex21.vn> bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	414.806.519.320
2	Vốn chủ sở hữu	115.665.195.633

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
3	Doanh thu thuần	378.114.031.343
4	Lợi nhuận kế toán trước thuế	2.377.163.766

Điều 2: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019:

Căn cứ báo cáo kiểm toán số 171-20/BC-TC/VAE ngày 25/03/2020 bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE). Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 chuyển qua		- 5.654.707.728
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019		661.264.024
III	Tổng lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 (III=I+II)		- 4.993.443.704
IV	Trích lập các quỹ		
1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển		0
V	Chi trả cổ tức		
1	Trả cổ tức cho cổ đông	0%	0
VI	Thù lao của HĐQT, BKS năm 2019		0
VII	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		- 4.993.443.704

5902
G TY
PHÂN
ONEX
NG-TP

Mức thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2020

1. Mức thù lao cho HĐQT năm 2020 là: 0 đồng.
2. Mức thù lao cho Ban kiểm soát năm 2020 là: 0 đồng
- Ngoài ra, tùy thuộc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020. Trong trường hợp lợi nhuận năm 2020 đạt vượt kế hoạch đề ra thì HĐQT sẽ căn cứ vào đó để trích thưởng cho các thành viên HĐQT và BKS với tổng giá trị không quá 0,5% doanh thu năm 2020.

Điều 3: Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Điều 4: Thay đổi tên Công ty:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn tên Công ty và thời điểm thay đổi. Trên cơ sở đó điều chỉnh lại tên Công ty trên điều lệ Công ty cho phù hợp với thực tế.

Trên đây là một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Vinaconex 21, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng!



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Xuân Việt

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HĐQT, BKS

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp được Số 60/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành thành công Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Vinaconex 21;

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Vinaconex 21 xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về việc đề cử, ứng cử, bầu cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

A/ QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2020-2025
- Số lượng ứng cử viên HĐQT, BKS tối đa : Không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT, BKS.

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên

- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Ứng cử viên được đề cử phải có các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT, BKS

a. Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Theo điều 151 luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty CP Vinaconex 21)

b. Những người không được làm thành viên HĐQT.

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

c. Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty, không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty trong ít nhất 3 năm.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty. Trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định.

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột là cổ đông lớn của Công ty, là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty.

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Không phải là người đã từng là làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty ít nhất 5 năm liền kề trước đó.

3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT.

- Đơn xin đề cử, ứng cử tham gia vào HĐQT: Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) trên trang website: www.vinaconex21.vn

- Bản sao các giấy tờ sau: CMND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi đến Công ty cổ phần Vinaconex 21 trước 17h ngày 17/06/2020 theo địa chỉ:

Công ty cổ phần Vinaconex 21

Địa chỉ: Tòa nhà Vinaconex 21 Ba La - Phường Phú La - Hà Đông - Hà Nội

Điện thoại: 02463256588

B/ QUY CHẾ BẦU CỬ HĐQT, BKS

I. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/03/2020*).

II. Danh sách đề cử, ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

Theo danh sách do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty CP Vinaconex 21 tổng hợp. Danh sách ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

III. Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo mã số tham dự;
- Trường hợp phiếu bầu ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác;

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

IV. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử HĐQT tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với *(số thành viên được bầu của HĐQT)*;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử BKS tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với *(số thành viên được bầu của BKS)*;
- Cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông đó;
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

V. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số quyền bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cử cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu;
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn;
- Trường hợp bầu cử không đạt đủ thành viên HĐQT, BKS thì ĐHCĐ sẽ tiếp tục bầu cử các đợt tiếp sau cho đến khi đủ số thành viên.

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách bầu Hội đồng quản trị là 3 thành viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ quyền bầu cử}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương pháp sau: cổ đông A ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử cổ đông A bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông A (3.000 quyền bầu cử).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000 quyền bầu cử;
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 3 người.

Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.



PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách bầu Ban kiểm soát là 3 thành viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ quyền bầu cử}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu theo phương pháp sau: cổ đông A ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông A bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông A (*3000 quyền bầu cử*).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000 quyền bầu cử;
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 3 người.

Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.